

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 83 /GP-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 02 năm 2017

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUẾ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3524/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu Sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa”;

Căn cứ Quyết định số 4476/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và tận thu đất giàu sắt làm phụ gia xi măng với công suất 25.000 m³/năm tại xã Hà Long, huyện Hà Trung của Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Hiền;

Xét Đơn và hồ sơ của Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Hiền (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và thuế đất mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Hà Long, huyện Hà Trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 214/TTr-STNMT ngày 21/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Cho phép Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Hiền được khai thác đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Hà Long, huyện Hà Trung, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 2,0 ha thuộc xã Hà Long, huyện Hà Trung được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5 và 6 có tọa độ xác định trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo;
- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu san lấp và thu hồi đất giàu sắt làm phụ gia xi măng;
- Trữ lượng khoáng sản:
 - + Trữ lượng địa chất: 107.462 m³; trong đó, đất san lấp là 70.004 m³, đất giàu sắt làm phụ gia xi măng là 37.458 m³ (tương đương 65.927 tấn);
 - + Trữ lượng được khai thác: 95.937 m³; trong đó, đất san lấp là 62.496 m³, đất giàu sắt làm phụ gia xi măng là 33.341 m³ (tương đương 58.681 tấn);
- Thân khoáng: Dạng khối;
- Công suất khai thác: 25.000 m³/năm;
- Mức sâu khai thác: Đến cos +5m;
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;
- Thời hạn khai thác: 04 năm, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 02 tháng;
- Lệ phí cấp giấy phép: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

b) Thu hồi, chuyển mục đích sử dụng 2,0 ha đất rừng sản xuất tại xã Hà Long, huyện Hà Trung sang đất khai thác khoáng sản và cho Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Hiền thuê để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản;

- Tình trạng khu đất: Đơn vị đã hoàn thành việc bồi thường GPMB toàn bộ khu đất, được UBND huyện Hà Trung xác nhận tại Công văn số 2305/UBND-TNMT ngày 22/12/2016;
 - Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 808/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 20/12/2016;
 - Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

- Phí thẩm định hồ sơ thuê đất: 1.000.000 đồng;
- Thời hạn thuê đất: 04 năm, kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Hiền có trách nhiệm:

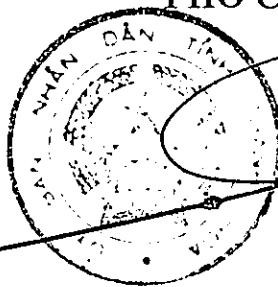
1. Nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;
2. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường;
3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;
4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;
5. Thực hiện đầy đủ nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đã được phê duyệt, xác nhận. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;
- Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.
8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Hoạt động khai thác mỏ đất san lấp và thu hồi đất giàu sắt làm phụ gia xi măng theo Giấy phép này, Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Hiền chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Hiền;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (05b);
- UBND huyện Hà Trung;
- UBND xã Hà Long;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa
Số đăng ký: ĐK/KT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2017

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Châu



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Phụ lục số: 01

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT SAN LẤP VÀ THU HỒI
ĐẤT GIÀU SẮT LÀM PGXM TẠI XÃ HÀ LONG, HUYỆN HÀ TRUNG**

(*Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 83 /GP-UBND
ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa*)

Điểm gốc	TOA ĐỘ VN - 2000	
	(Kinh tuyến trực $105^{\circ}00'$, mũi chiếu 3°)	
	X(m)	Y(m)
1	2223 040.53	581 547.91
2	2223 141.13	581 436.35
3	2223 180.04	581 419.34
4	2223 138.42	581 363.94
5	2223 014.30	581 364.14
6	2222 993.50	581 475.25
Diện tích mỏ S = 2,0 ha		